

Số: 69/2022/QĐST-HNGĐ

Phong Điền, ngày 26 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2022/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 giữa :

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ dân phố trạch Thượng 2, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Bị đơn: Anh Hồ Văn L, sinh năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố trạch Thượng 2, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc THUẬN tình ly hôn và thỏa THUẬN của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa THUẬN đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự THUẬN tình ly hôn giữa:

Chị Phan Thị T, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1982; Địa chỉ: Tổ dân phố trạch Thượng 2, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Bị đơn: Anh Hồ Văn L, sinh ngày 31 tháng 10 năm 1983; địa chỉ: Tổ dân phố trạch Thượng 2, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế;

2. Công nhận sự thỏa THUẬN của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Cả hai đương sự xác nhận vợ chồng có ba người con chung gồm:

1/ Hồ Thị Thu T, sinh ngày 25/11/2008;

2/ Hồ Ngọc T2, sinh ngày 20/3/2011;

3/ Hồ Phước T3, sinh ngày 25/01/2014.

Hai đương sự thoả thuận giao cả ba cháu Hồ Thị Thu T, Hồ Ngọc T2, Hồ Phước T3 cho chị Phan Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, kể từ tháng 7/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai đương sự thoả thuận anh Hồ Văn L cấp dưỡng nuôi con chung định kỳ hàng tháng 1.000.000 đồng/cháu (cả 3 cháu là 3.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về tài sản chung: Cả hai đương sự xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Cả hai đương sự xác nhận vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa THUẬN thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Phan Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0001968 ngày 04-7-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND thị trấn Phong Điền
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phong Điền;
- THADS huyện Phong Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Ấn văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Đạt